Ký bởi: CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 07/10/2026 15:08:43

VP ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
**CHI NHÁNH KHU VỰC II**
Số: 3560 /CNKV(II)
V/v phúc đáp nội dung tại Công văn số 582/KT ngày 24/9/2026 của Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Sơn Tịnh, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II *(sau đây gọi tắt là Chi nhánh)* nhận được Công văn số 582/KT ngày 24/9/2026 *"Về việc cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân"*. Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay phần mềm VBDLIS chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nên Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.

2. Cung cấp Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

*(có 7 trích lục thửa đất kèm theo các Công văn nêu trên)*

3. Qua đối chiếu bản đồ địa chính thì thửa đất số 1405, tờ số 17 của ông Tạ Công Sinh và thửa đất số 982, tờ bản đố số 68 của ông Lê Thành Phương thì diện tích cấp GCN không trùng khớp với diện tích trên bản đồ địa chính. Do đó, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II không đủ cơ sở để thực hiện.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên để Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Lưu: VT(Quý).

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

**Lê Văn Tạo**

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1882 Tờ bản đồ địa chính: 13

xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi

2. Diện tích: 490.6 $m^2$ Loại đất: HNK

Tài Liệu đo đạc: Bản đồ địa chính do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thẩm định

3. Tên người sử dụng đất: bà Lê Thuỳ Trâm

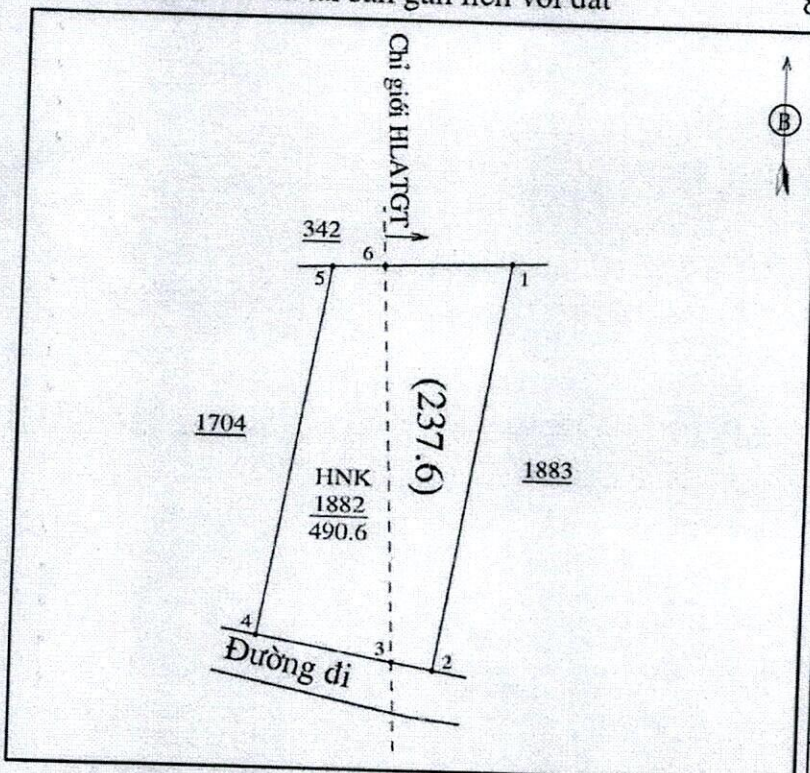
4. Giấy chứng nhận (Ghi đã cấp hoặc chưa cấp GCN): Đã cấp GCNQSD đất

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có):

Ranh giới thửa đất không thay đổi so với GCNQSD đất đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất và tài sản gắn liền với đất




8. Toạ độ đỉnh thửa, kích thước cạnh:

| Tọa độ đỉnh thửa | | | Kích thước cạnh(m) |
|---|---|---|---|
| Đỉnh | X (m) | Y(m) | |
| 1 | 1672725.09 | 580422.96 | 34.65 |
| 2 | 1672690.88 | 580417.43 | 3.50 |
| 3 | 1672691.50 | 580413.99 | 11.50 |
| 4 | 1672693.54 | 580402.67 | 31.44 |
| 5 | 1672724.53 | 580407.97 | 4.35 |
| 6 | 1672724.69 | 580412.31 | 10.65 |
| 1 | 1672725.09 | 580422.96 | |

Người trích lục
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Quang Quý

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 10 năm 2026

**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II**

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

Lê Văn Tạo

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
## Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của bà Lê Thùy Trâm, thường trú: Thôn An Hội Bắc 2, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi do Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Nghĩa Giang tiếp nhận ngày 07/9/2026 ;

Hôm nay, vào lúc 11 giờ 00, ngày 9 tháng 10 năm 2026.

**I. Thành phần tham gia gồm:**

**1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:**

- Ông : Lê Thế Vũ Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế.

2**. Đại diện cộng đồng dân cư**

- Ông (bà): Võ Thành Diệu Trưởng thôn An Hội Bắc 2

**3. Chủ sử dụng đất**

- Bà Lê Thùy Trâm.

**II. Kết quả kiểm tra:**

**1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:**

- Chủ sử dụng đất: bà Lê Thùy Trâm.
- Thửa đất số: 1882, tờ bản đồ số 13, xã Nghĩa Giang, diện tích: 490,6m$^2$, loại đất: HNK
- Mục đích sử dụng đất hiện tại: .....
+ Đất ở m$^2$: ; Thời hạn sử dụng:
+ Đất trồng cây hằng năm khác: 490,6m$^2$, Thời hạn sử dụng đến: 30/11/2069.
- Địa chỉ thửa đất: thôn An Hội Bắc 2, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Chi Nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 27/6/2024 có số vào sổ CN 25797, có số hành DP 096081.

**2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất *(hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):***

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:
  - ☑ Phù hợp ..... .....
  - ☐ Không phù hợp .....
  - ☐ Khác.....
- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:
  - ☑ Phù hợp ..... .....
  - ☐ Không phù hợp .....
  - ☐ Khác.....

**3. Hiện trạng trên thửa đất:**

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☐ Có nhà ở; ☒ Không có nhà ở.....
  - ☐ Khác.....
- Cây trồng:..... .....

- Tường rào, cọc mốc:

☑ Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☐ Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☐ Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;

☐ Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng;

☐

Khác.....

- Tình hình sử dụng đất:

☑ Ổn định, không tranh chấp;

☐ Có tranh chấp;

☐ Khác.....

- Nội dung khác: .....

.....

**4. Nội dung yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất:**

Bà Lê Thùy Trâm xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích 253m$^2$.

**5. Ý kiến của thành phần tham gia:**

- Theo ý kiến của chủ sử dụng đất:

Đồng ý theo đề nghị của bà Lê Thùy Trâm xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích 253m$^2$ để làm nhà ở. Sau khi được chuyển mục đích sử dụng đất thì gia đình sẽ làm thủ tục đăng ký biến động đất đai theo quy định.

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

Đồng ý cho bà Lê Thùy Trâm được chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hằng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích 253m$^2$ để làm nhà ở theo quy định.

**6. Vị trí theo Bảng giá đất:**

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực ...2...vị trí ...1...; Đơn giá: ...7.000.....ngàn đồng/$m^2$
- Đất nông nghiệp: Vị trí 3.

**III. Kết luận và kiến nghị:**

Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tịnh Khê xem xét, có ý kiến đề nghị cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc về thủ tục hồ sơ, quy trình để người dân sớm hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sớm được nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

Biên bản được lập xong vào lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

| PHÒNG KINH TẾ | ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ |
|---|---|
| | Võ Thanh Dậu |

**CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

Lê Thúy Trâm

Mẫu số 14. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghĩa Giang, ngày 02 tháng 9 năm 2026

# ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân/Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Giang(1)

1. Người đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất(2): LÊ THỊ Y TRÂM
Sinh ngày 12.01.2006, CCCD số 051306004397
Cấp tại Cục CS. QLHC về TTXH
2. Địa chỉ/trụ sở chính:
3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0981975597
4. Thông tin thửa đất/khu đất:
- Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã, phường, đặc khu..., tỉnh...): Thôn An Hải Bắc 2
Xã Nghĩa Giang Tỉnh Quảng Ngãi
- Diện tích và mục đích sử dụng hiện tại(3): Diện tích 490,6 m²
Đất trồng cây lâu năm khác
- Thời hạn sử dụng đất: 30/11/2069
- Hình thức sử dụng đất(4): Sử dụng chung
5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:
- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: Xin chuyển từ đất trồng cây lâu năm khác sang đất ở lâu dài với diện tích 253 m²
- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m2) (nếu có)(5):
- Thời hạn sử dụng đất:
- Hình thức sử dụng đất:
6. Xác định trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có):

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có), các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn.

Các cam kết khác (nếu có): Tôi xin cam kết chấp hành thửa đất số 1882 tờ bản đồ số 13, địa chỉ thửa đất thôn An Hải Bắc 2, Ngũ Hành Sơn Quảng Ngãi là thửa đất duy nhất tôi đứng tên sử dụng đất theo quy định của N.Q 254/2025/QH15 của Quốc hội nước Việt Nam.

.....

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)(6): .....

**Người làm đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

Lê Thị Trâm

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# HỢP ĐỒNG UỶ QUYỀN

Tại Văn phòng công chứng Phạm Xuân Thu, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm có:

**Bên uỷ quyền** (sau đây gọi là bên A):

Bà : **LÊ THÙY TRÂM** Sinh ngày: 12/01/2006
Căn cước công dân số : 051306004397 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 26/08/2021.
Nơi thường trú : xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

**Bên được uỷ quyền** (sau đây gọi là bên B):

Ông : **TRẦN VĂN TUẤN** Sinh ngày: 24/08/1982
Căn cước công dân số : 051082015436 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 08/05/2021.
Nơi thường trú : Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Qua bàn bạc trao đổi, hai bên cùng tự nguyện lập hợp đồng ủy quyền với nội dung sau:

**1. Nội dung ủy quyền:** Bên B được quyền thay mặt và nhân danh tôi liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục xin chuyển mục đích sử dụng đất, xin đăng ký biến động, đo đạc, xin cấp đổi cấp lại Giấy chứng nhận đối với thửa đất số 1882, tờ bản đồ số 13, diện tích thửa đất 490,6m$^2$, địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi) theo "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số **DP 096081**, số vào sổ cấp GCN: **CN 25797** do Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa cấp ngày 27/6/2024, căn cứ theo quy định của pháp luật.

**2. Phạm vi ủy quyền:**

- Trong phạm vi ủy quyền, bên B được liên hệ với cơ quan có chức năng để tiến hành các thủ tục về hành vi ủy quyền, được tự quyết định mọi nội dung liên quan đến ủy quyền; nộp và nhận hồ sơ, bổ sung giấy tờ ; được kê khai, nộp các khoản thuế, phí, lệ phí có liên quan, trích lục các giấy tờ, điều chỉnh các sai sót, giải quyết các vấn đề liên quan công việc ủy quyền.
- Trong Phạm vi ủy quyền, bên B được quyền lập, ký tên trên các giấy tờ có liên quan bao gồm cả: Đơn đăng ký biến động, Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất, biên bản đo đạc thực tế diện tích thửa đất, biên bản ký giáp ranh, tờ khai, cam

kết ….và thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định có liên quan đến các hành vi được ủy quyền nêu trên.

**3. Thời hạn uỷ quyền:** Kể từ ngày công chứng hợp đồng này cho đến khi thực hiện xong việc ủy quyền hoặc khi hai bên có thoả thuận chấm dứt hoặc đương nhiên chấm dứt hiệu lực của hợp đồng theo quy định của pháp luật.

**4. Thù lao ủy quyền:** Ủy quyền này không có thù lao.

**5. Cam đoan của các bên**

- Bên A xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của Bên B nhân danh Bên A thực hiện nội dung ủy quyền nêu trên.

- Bên B cam đoan thực hiện đúng nội dung bên A đã ủy quyền cho bên B.

Hai bên đã được nghe Công chứng viên Văn phòng công chứng Phạm Xuân Thu giải thích đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích, hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng ủy quyền này.

Hai bên đã đọc nội dung Hợp đồng ủy quyền, đã hiểu rõ và đồng ý tất cả các nội dung ghi trong Hợp đồng và đã tự nguyện ký tên, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên./.

| **Bên A** | **Bên B** |
|---|---|
| *(Ký và ghi rõ họ tên, điểm chỉ)* | *(Ký và ghi rõ họ tên, điểm chỉ)* |
| Tôi đã đọc và đồng ý | Tôi đã đọc và đồng ý |
| Lê Thị Xuân | Trần Văn Tuấn |

## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 04 tháng 9 năm 2026 (*ngày bốn, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu*).

Tại Văn phòng công chứng Phạm Xuân Thu, địa chỉ: 353 Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi Nguyễn Thục Đoan, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

**CHỨNG NHẬN:**

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa:

**Bên ủy quyền (Bên A):**

Bà : **LÊ THÙY TRÂM** Sinh ngày: 12/01/2006

Căn cước công dân số : 051306004397 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 26/08/2021.

Nơi thường trú : xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi).

**Bên được ủy quyền (Bên B):**

Ông : **TRẦN VĂN TUẤN** Sinh ngày: 24/08/1982

Căn cước công dân số : 051082015436 cấp tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH ngày 08/05/2021.

Nơi thường trú : Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của hợp đồng này trước sự chứng kiến của tôi vào ngày 04 tháng 9 năm 2026 (ngày bốn, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu); chữ ký và dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;
- Văn bản công chứng này được lập thành 04(bốn) bản gốc, mỗi bản gốc gồm 02 tờ, 03 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 03(ba) bản gốc, 01 (một) bản gốc lưu tại Văn phòng công chứng Phạm Xuân Thu, tỉnh Quảng Ngãi.

**Số công chứng: 4119/2026/CCGD.**

**CÔNG CHỨNG VIÊN**

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG PHẠM XUÂN THU

Nguyễn Thục Đoan

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
*(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

*(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)*

**[01]** Kỳ tính thuế: Năm 2026.
**[02]** Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

**1. Người nộp thuế:**
**[04]** Họ và tên: LÊ THỊ THẮM
**[05]** Ngày, tháng, năm sinh: 21/01/2006
**[06]** Mã số thuế: .....
**[07]** Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051306004397
**[08]** Địa chỉ cư trú:
**[08.1]** Số nhà: ..... **[08.2]** Đường/phố: .....
**[08.3]** Tổ/thôn: An Hải Nam 1 **[08.4]** Xã/Phường/Đặc khu: Nghĩa Trung
**[08.5]** Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
**[09]** Địa chỉ nhận thông báo thuế: Thôn An Hải Nam 1, Nghĩa Trung, Quảng Ngãi
**[10]** Điện thoại: 0981973597

**2. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có):**
**[11]** Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế: .....
**[12]** Mã số thuế: .....
**[13]** Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số: ..... Ngày: .....

**3. Thửa đất chịu thuế:**
**[14]** Thông tin người sử dụng đất:

| STT | Họ và tên | Mã số thuế | Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu | Tỷ lệ |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**[15]** Nguồn gốc thửa đất (đất được nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn): .....
Trường hợp thửa đất có nguồn gốc nhận chuyển nhượng, nhận thừa kế, nhận tặng cho, nhận góp vốn:
**[15.1]** Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao quyền sử dụng đất: .....
**[15.2]** Mã số thuế: .....
**[15.3]** Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: .....
**[15.4]** Mã phi nông nghiệp (nếu có): .....
**[16]** Địa chỉ thửa đất:
**[16.1]** Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố: .....

**[16.3]** Tổ/thôn: .....**[16.4]** Xã/Phường/Đặc khu: .....

**[16.5]** Tỉnh/Thành phố: .....

**[17]** Là thửa đất duy nhất: ☐

**[18]** Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/phường/đặc khu): .....

**[19]** Đã có giấy chứng nhận: ☐

**[19.1]** Số giấy chứng nhận:..... **[19.2]** Ngày cấp: .....

**[19.3]** Thửa đất số: ..... **[19.4]** Tờ bản đồ số: .....

**[19.5]** Diện tích: .....**[19.6]** Loại đất/ Mục đích sử dụng: .....

**[20]** Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

**[20.1]** Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: .....

**[20.2]** Diện tích đất sử dụng không đúng mục đích: .....

**[20.3]** Diện tích đất chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

**[20.4]** Hạn mức (nếu có): .....

**[20.5]** Diện tích đất lấn, chiếm: .....

**[21]** Chưa có giấy chứng nhận: ☐

**[21.1]** Diện tích: ..... **[21.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

**[22]** Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

**[23]** Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

**4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [24]** *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng)*:

**[24.1]** Loại nhà: .....**[24.2]** Diện tích: ..... **[24.3]** Hệ số phân bổ: .....

**5. Miễn, giảm thuế [25]**

**[25.1]** Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...)*: .....

**[25.2]** Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

<Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn thuế, giảm thuế, người nộp thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn thuế, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để quyết định miễn thuế, giảm thuế theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn thuế, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

*Nghệ An, ngày 07 tháng 09 năm 2026*

| | |
|---|---|
| **NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**<br>Họ và tên:.....<br>Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:..... | **NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/Xác nhận điện tử)*<br>Người được ủy quyền<br>Trần Văn Tuấn |

Mẫu số: **01/LPTB**
*(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

*(Áp dụng đối với nhà, đất)*

**[01]** Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

**[02]** Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

**[04] Người nộp thuế:** LÊ THUỶ TRÂN

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 12/01/2006

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 051306009437

[08] Địa chỉ: Thôn An Hải Nam 1, Nghĩa Trung, Quảng Ngãi

[09] Xã/phường/đặc khu: Nghĩa Trung [10] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Điện thoại: 0981977597 [12] Fax: ..... [13] Email: .....

**[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):** .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

**ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:**

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ....1882....; Tờ bản đồ số: ....13....

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: ....An Hải Nam 1,.....

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: ...Nghĩa Trung.....

1.2.3. Tỉnh/thành phố .....Quảng Ngãi.....

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: ....Đất trồng cây lâu năm khác.....

1.5. Diện tích ($m^2$): .....490,4 $m^2$.....

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung ($m^2$):..... Diện tích sở hữu riêng ($m^2$):.....

2.2. Diện tích nhà ($m^2$):

Diện tích xây dựng ($m^2$): .....

Diện tích sàn xây dựng ($m^2$): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu | Mã số thuế | Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

*Ngũ Quảng, ngày 07 tháng 09 năm 2026*

**NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ**

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

*(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)*

Người được ủy quyền

Trần Văn Tuấn

## II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

*1. Thửa đất:*

a) Thửa đất số: **1882** , tờ bản đồ số: **13**,

b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi,

c) Diện tích: 490,6m², (bằng chữ: Bốn trăm chín mươi phẩy sáu mét vuông),

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác,

e) Thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 30/11/2069,

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất,

***2. Nhà ở:*** -/-

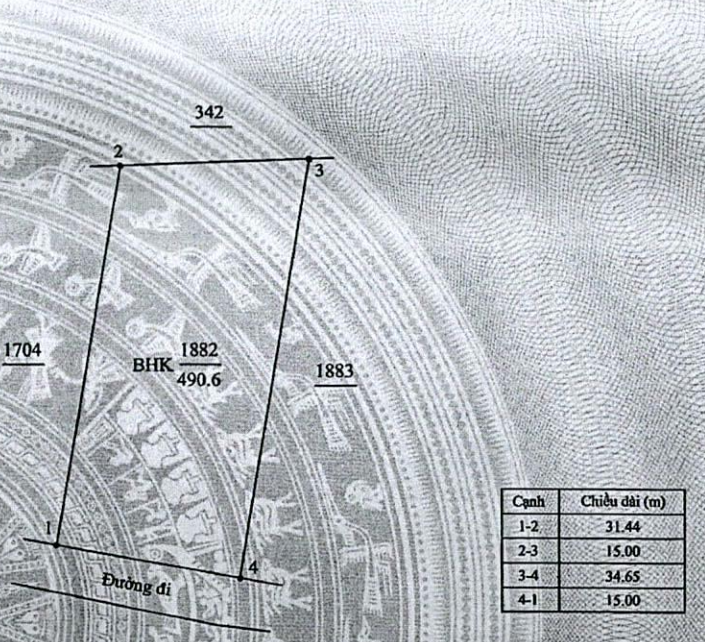
***3. Công trình xây dựng khác:*** -/-

***4. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** -/-

***5. Cây lâu năm:*** -/-

***6. Ghi chú:*** -/-

## III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất




| Cạnh | Chiều dài (m) |
|---|---|
| 1-2 | 31.44 |
| 2-3 | 15.00 |
| 3-4 | 34.65 |
| 4-1 | 15.00 |

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 05 năm 2024

**VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI**

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Trung Cường**

## IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|---|---|
| | |

Số vào sổ cấp GCN: **VP** 25703

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| --- | --- |
| | |

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

212502414663 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Ông: Phạm Thanh Hùng**
Năm sinh: **1972**, CCCD số: **051072012335**
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

DP 067140

# SƠ ĐỒ VỊ TRÍ TÁCH THỬA

1. Số hiệu thửa đất: 1705 Tờ bản đồ địa chính: 13

Xã (Phường, Thị trấn): Nghĩa Kỳ Huyện (Thị xã, Quận, TP): Tư Nghĩa Tỉnh (TP): Quảng Ngãi

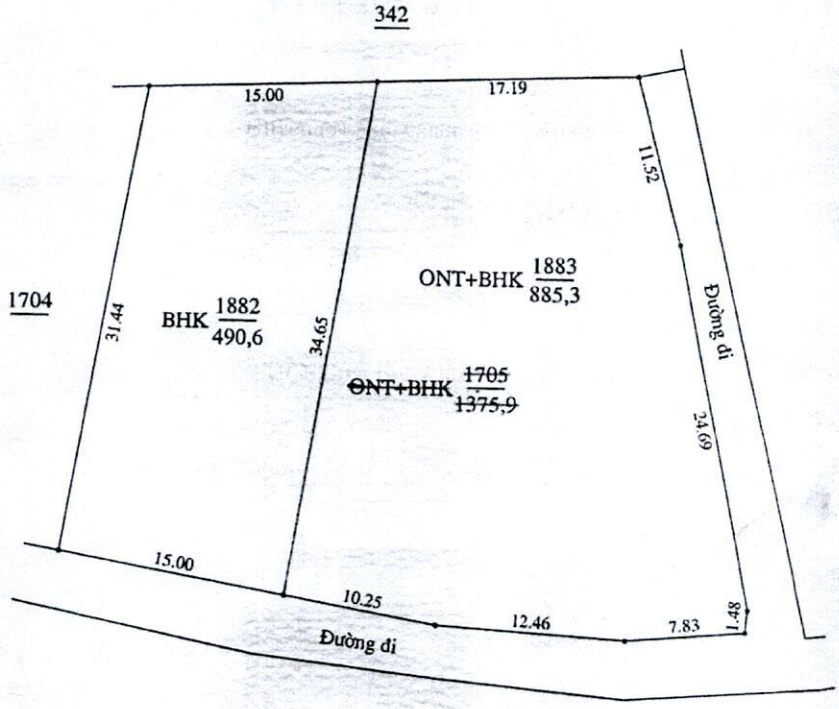
2. Diện tích: 1375,9m².

3. Mục đích sử dụng đất: ONT 100m²; BHK 1275,9m².

4. Tên người sử dụng đất: Ông Phạm Thanh Hùng.

Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

1. Thửa đất số: 1882, diện tích 490,6m²(BHK).
2. Thửa đất số: 1883, diện tích 885,3m²(ONT 100m²; BHK 785,3m²).




**VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI, CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA**

*Ngày 21 tháng 5 năm 2024*
Người thực hiện

Trương Quang Châu

*Ngày 21 tháng 5 năm 2024*
KT. Giám Đốc
Phó Giám Đốc

Tạ Duy

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

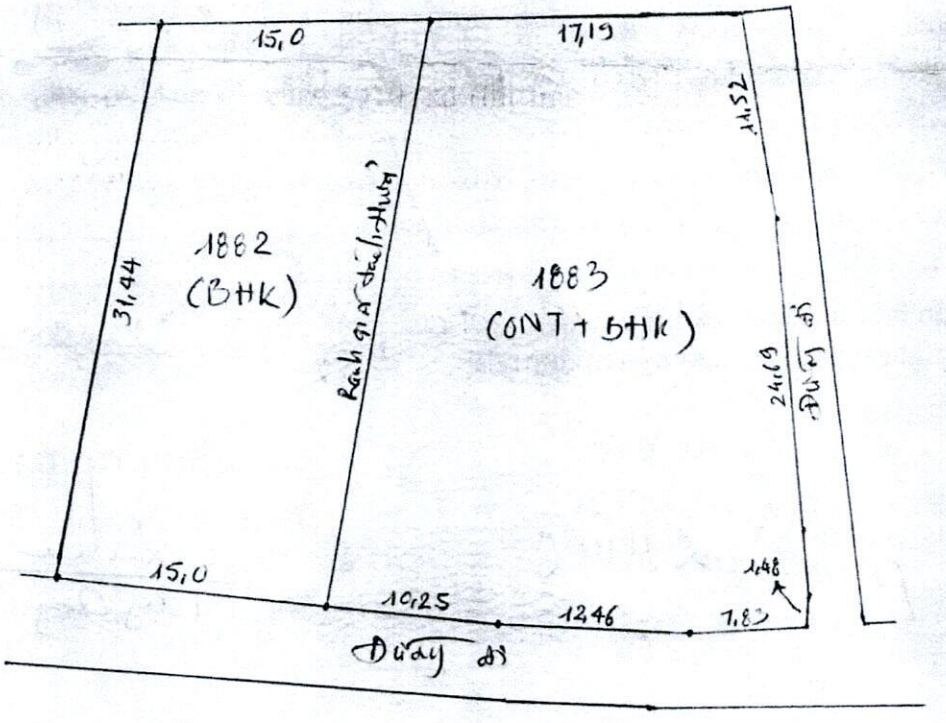
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

# BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT ĐỂ TÁCH THỬA GCNQSD ĐẤT

Hôm nay, vào lúc 15.. giờ .35. phút, ngày 25 tháng ..4..năm 2024, Chúng tôi gồm: nhân viên VPĐKĐĐ Chi nhánh huyện Tư Nghĩa,.....tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông (bà) .....Phạm...Thanh..Hưng.....đang sử dụng tại thửa đất số..1705.., tờ bản đồ số ..13...đo vẽ năm 2010, xã (thị trấn).....Nghĩa...Kỳ....., huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi xem xét hiện trạng sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, chúng tôi đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

## SƠ HỌA RANH GIỚI, HỌA MỐC GIỚI THỬA ĐẤT SAU KHI TÁCH THỬA



**1. Ý kiến của chủ sử dụng đất:**

Thống nhất tách thửa đất số .170.5., tờ bản đồ số .13. thành .02. thửa đất mới:

-Thửa đất số .1882.,diện tích ...490,6...m² (.....Bttk.....m²;...../.....m²)

-Thửa đất số .1883.,diện tích ...885,3..m² (.ONT.....100.....m²; Bttk...785,3...m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

- Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

-Thửa đất số .....,diện tích .....m² (.....m²;.....m²)

**2. Kết luận:**

...Banh...giữ...thửa...đất...chủ...có...thay...đổi,...có...thêm...đường...đi...lưới.....
thay...banh...giữ...tách...thửa...không...cắt...qua...nhà...cây...bưu...xây...dựng.....
...thửa...đất...Bttk...được...tách...ra...thay...đổi...không...có...nhà...xây...dựng.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản kết thúc vào lúc .16...giờ..10... phút cùng ngày, được đọc lại cho chủ sử dụng đất nghe và thống nhất ký tên dưới đây.

| CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT | NGƯỜI THỰC HIỆN |
|---|---|
| Phạm Thanh Hưng | Trần Quang Chiến |

Mẫu số 09/ĐK[1]

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

# ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**Kính gửi:** Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

| PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ |
|---|
| Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.<br>Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số:.....Quyển....<br>Ngày 11 / 4 / 24<br>**Người nhận hồ sơ**<br>*(Ký và ghi rõ họ, tên)*<br>Võ Thị Sương |

## I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

*(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xoá, sửa chữa trên đơn)*

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1.1. Tên *(viết chữ in hoa)*: PHAM THANH HUNG Ngày /tháng/năm sinh: 1972

CCCD số: 051072012335 ngày cấp: ..... Nơi cấp: Cục CS QLHC

Địa chỉ thường trú: xã Nghĩa Kỳ - H. Nghĩa Hành - T. Quảng Ngãi

1.2.Tên vợ (hoặc chồng): ..... Ngày /tháng/năm sinh:.....

CCCD số: ..... ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Điện thoại liên hệ: : .....

**2. Giấy chứng nhận đã cấp**

2.1. Số vào sổ cấp GCN: CS 21195 2.2. Số phát hành GCN: DD 652006

2.3. Ngày cấp GCN : 1/11/2021

**3. Nội dung biến động về:**

| 3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động: | 3.2. Nội dung sau khi biến động: |
|---|---|
| Ông: Phạm Thanh Hưng<br>CMND: 212512486<br>..... | Ông: Phạm Thanh Hưng<br>CCCD: 051072012335<br>..... |

**4. Lý do biến động :** Thay đổi CMND thành CCCD

Nhận ... .....; .....m² (đất .....);

* Tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng do nhận chuyển quyền và đã đăng ký chuyển quyền:

- Từ ngày 01/7/2007 đến trước ngày 01/7/2014 là ..... m² (Mục đích SD:.....)
- Từ ngày 01/7/2014 đến nay là ..... m² (Mục đích SD:.....)

* Thuộc tỉnh (TP trực thuộc Trung ương): .....

**5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động**

.....

**6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi ☒ có nhu cầu cấp GCN mới ☐ không có nhu cầu cấp GCN mới

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Tư nghĩa, Ngày 22 tháng 4 năm 2024*

*Người viết đơn*

Phạm Thanh Hưng

## II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

*(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng và đối trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp)*

.....

.....

.....

| | |
|---|---|
| *Ngày..... tháng..... năm .....*<br>**Công chức địa chính**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên)* | *Ngày..... tháng..... năm .....*<br>**TM. Ủy ban nhân dân**<br>**Chủ tịch** |

## III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

.....Đủ điều kiện theo quy định tại Điều 85 NĐ 43/2014/NĐ-CP.....

.....ngày 15/5/2014 của Chủ tịch.....

.....

.....

.....

| | |
|---|---|
| *Ngày 21 tháng 5 năm 2024*<br>**Người kiểm tra**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*<br>Trương Quang Châu | *Ngày 29 tháng 5 năm 2024*<br>**Giám đốc**<br>*(Ký tên, đóng dấu)*<br>KT. GIÁM ĐỐC<br>PHÓ GIÁM ĐỐC<br>VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI<br>CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA<br>Tạ Duy |

## IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)*

.....

.....

.....

| | |
|---|---|
| *Ngày..... tháng..... năm .....*<br>**Người kiểm tra**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)* | *Ngày..... tháng..... năm .....*<br>**Thủ trưởng cơ quan**<br>*(Ký tên, đóng dấu)* |

Mẫu số 11/ĐK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

**PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**
Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.
Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: ..... Quyển .....
Ngày 12/4/24
**Người nhận hồ sơ**
*(Ký và ghi rõ họ, tên)*
Võ Thị Sương

# ĐƠN ĐỀ NGHỊ TÁCH THỬA ĐẤT, HỢP THỬA ĐẤT

**Kính gửi:** Sở Tài Nguyên Và Môi Trường

## I- KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT
*(Xem kỹ hướng dẫn ở cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)*

**1.** Người sử dụng đất:

1.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): PHẠM THANH HƯNG

Sinh năm: 11/1/1972 CMND/CCCD số: 051072012385

1.2. Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, Huyện Tư Nghĩa

**2. Đề nghị tách, hợp thửa đất như sau:**

2.1. Đề nghị tách thành 02 thửa đất đối với thửa đất dưới đây:

a) Thửa đất số: 1705; b) Tờ bản đồ số 13;

c) Địa chỉ thửa đất: Xã Nghĩa Kỳ, Huyện Tư Nghĩa

d) Số phát hành Giấy chứng nhận: DD 652006

Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS 21495; ngày cấp 1/11/2021

đ) Diện tích sau khi tách thửa: Thửa thứ nhất: ... $m^2$; Thửa thứ hai: ... $m^2$;

2.2. Đề nghị hợp các thửa đất dưới đây thành một thửa đất:

| Thửa đất số | Tờ bản đồ số | Địa chỉ thửa đất | Số phát hành Giấy chứng nhận | Số vào sổ cấp giấy chứng nhận |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**3. Lý do tách, hợp thửa đất:** tách thửa cho con

**4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất của thửa đất trên;
- Sơ đồ dự kiến phân chia các thửa đất trong trường hợp tách thửa (nếu có): .....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

....., ngày 19 tháng 4 năm 2024

**Người viết đơn**
*(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)*

Phạm Thanh Hưng

**II- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

Phù hợp quy hoạch 2 thửa thuộc quy hoạch đất ở tại đô thị TT Nam Ban theo QĐ số 75/QĐ-UBND ngày 15/5/2014 của Chủ tịch UBND huyện Quỳ Hợp và QĐ số 85/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND huyện Quỳ Hợp./.

| | |
|---|---|
| *Ngày 21 tháng 5 năm 2014*<br>**Người kiểm tra**<br>*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*<br><br>Trương Quang Châu | *Ngày 24 tháng 5 năm 2014*<br>**Giám đốc**<br>*(Ký tên, đóng dấu)*<br>KT. GIÁM ĐỐC<br>PHÓ GIÁM ĐỐC<br><br>Tạ Duy |

**Hướng dẫn viết đơn:**

*- Đơn này dùng trong trường hợp người sử dụng đất đề nghị tách một thửa đất thành nhiều thửa đất mới hoặc đề nghị hợp nhiều thửa đất thành một thửa đất;*

*- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì đề gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất; tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì đề gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có đất;*

*- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất như trên giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất gồm các thông tin như sau: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cá nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng người đại diện cùng sử dụng đất; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của vợ và của chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;*

*- Điểm 2 ghi các thông tin về thửa đất như trên giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất;*

*- Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên ở cuối "Phần khai của người sử dụng đất trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền); đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức.*

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

*1. Thửa đất:*

a) Thửa đất số: **1705** , tờ bản đồ số: **13**

b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích: 1375,9m², (bằng chữ: Một nghìn ba trăm bảy mươi lăm phẩy chín mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100m², đất trồng cây hàng năm khác 1275,9m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 30/11/2069

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100m²; Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1275,9m²

***2. Nhà ở:*** *-/-.*

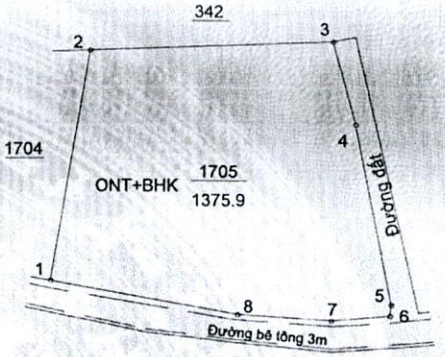
***3. Công trình xây dựng khác:*** *-/-.*

***4. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** *-/-.*

***5. Cây lâu năm:*** *-/-.*

***6. Ghi chú:***

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất




| Số hiệu Đỉnh thửa | Tọa độ VN-2000 X | Tọa độ VN-2000 Y | Chiều dài (m) |
|---|---|---|---|
| 1 | 1672693,54 | 580402,67 | 31,44 |
| 2 | 1672724,53 | 580407,97 | 32,19 |
| 3 | 1672725,74 | 580440,14 | 11,52 |
| 4 | 1672714,61 | 580443,11 | 24,69 |
| 5 | 1672690,39 | 580447,89 | 1,48 |
| 6 | 1672688,92 | 580447,75 | 7,83 |
| 7 | 1672688,25 | 580439,95 | 12,48 |
| 8 | 1672689,07 | 580427,52 | 25,25 |
| 1 | 1672693,54 | 580402,67 | |

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 11 năm 2021

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI**

**TUQ.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

**Phạm Đình Phong**

| IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận | |
|---|---|
| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| | |

Số vào sổ cấp GCN: CS 21495

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|---|---|
| | |

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2125021131635

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Ông: Phạm Thanh Hùng**
Năm sinh: **1972,** CMND số: **212592486**
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

DD 652006

## II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

*1. Thửa đất:*

a) Thửa đất số: 377 , tờ bản đồ số: 13

b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích: 1681,5m², (bằng chữ: Một nghìn sáu trăm tám mươi mốt phẩy năm mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 200m², đất trồng cây hàng năm khác 1481,5m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 30/11/2069

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 200m²; Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1481,5m²

***2. Nhà ở:*** *-/-.*

***3. Công trình xây dựng khác:*** *-/-.*

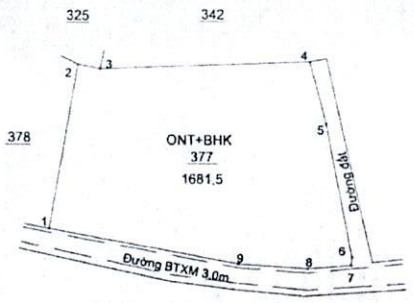
***4. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** *-/-.*

***5. Cây lâu năm:*** *-/-.*

***6. Ghi chú:***

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC H

## III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất




| Số hiệu Đỉnh thửa | Tọa độ VN-2000 X | Y | Chiều dài (m) |
|---|---|---|---|
| 1 | 1672695,31 | 580392,82 | |
| 2 | 1672725,08 | 580397,91 | 30,20 |
| 3 | 1672724,30 | 580401,89 | 4,06 |
| 4 | 1672725,74 | 580440,14 | 38,28 |
| 5 | 1672714,61 | 580443,11 | 11,52 |
| 6 | 1672690,41 | 580447,89 | 24,67 |
| 7 | 1672688,92 | 580447,75 | 1,50 |
| 8 | 1672688,25 | 580439,95 | 7,83 |
| 9 | 1672689,07 | 580427,52 | 12,46 |
| 1 | 1672695,31 | 580392,82 | 35,26 |

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 6 năm 2021

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI**

**Q. GIÁM ĐỐC**

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**Nguyễn Đức Trung**

| IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận | |
|---|---|
| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| | |

Số vào sổ cấp GCN: CS 21125

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| --- | --- |
| | |

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

212502112948 5

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**L Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Ông: Phạm Thanh Hùng**
Năm sinh: **1972,** CMND số: **212592486**
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

DC 135225

## II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

***1. Thửa đất:***

a) Thửa đất số: **1882** , tờ bản đồ số: **13**,

b) Địa chỉ: xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi,

c) Diện tích: 490,6m², (bằng chữ: Bốn trăm chín mươi phẩy sáu mét vuông),

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác,

e) Thời hạn sử dụng: Đến ngày 30/11/2069,

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất,

***2. Nhà ở:*** -/-

***3. Công trình xây dựng khác:*** -/-

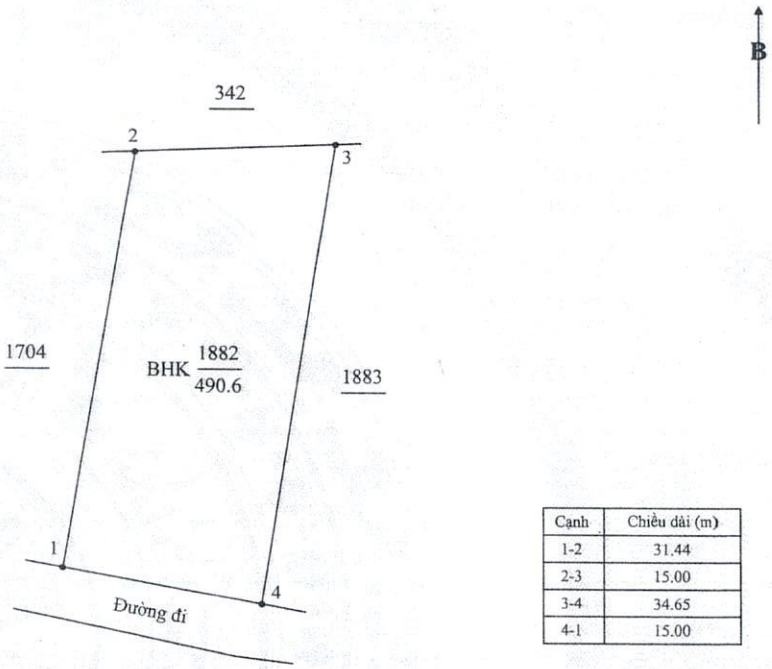
***4. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** -/-

***5. Cây lâu năm:*** -/-

***6. Ghi chú:*** -/-

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

## III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất




| Cạnh | Chiều dài (m) |
|---|---|
| 1-2 | 31.44 |
| 2-3 | 15.00 |
| 3-4 | 34.65 |
| 4-1 | 15.00 |

Tư Nghĩa, ngày 27 tháng 06 năm 2024

**CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**
**HUYỆN TƯ NGHĨA**
**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

**Tạ Duy**

| IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận | |
|---|---|
| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| | |

Số vào sổ cấp GCN: **CN** 25797

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| --- | --- |
| | |

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

212502414663 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Bà: Lê Thùy Trâm**
Năm sinh: **2006**, CCCD số: **051306004397**
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

DP 096081

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

Số: 5278 /PTr-VPĐKTN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Tư Nghĩa, ngày 28 tháng 9 năm* 2021

# PHIẾU TRÌNH

**V/v tách thửa đối với hồ sơ của ông Phạm Thanh Hùng, thường trú tại: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.**

Ngày 01/10/2021, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa tiếp nhận hồ sơ tách thửa của ông Phạm Thanh Hùng địa chỉ thửa đất tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Chi nhánh đã tổ chức kiểm tra, thẩm định hồ sơ, kết quả như sau:

**1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:**

Thửa đất số 377, tờ bản đồ số 13, xã Nghĩa Kỳ do ông Phạm Thanh Hùng đề nghị tách thửa đất đã được Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi cấp GCN với diện tích 1681,5 $m^2$ (trong đó: 200$m^2$ ONT+ 1481,5$m^2$ BHK ). Hiện nay sử dụng ổn định, không có tranh chấp.

Nay ông Phạm Thanh Hùng đề nghị:

- Tách thửa đất nêu trên thành 03 thửa.

**2. Kết quả kiểm tra, thẩm định hồ sơ:**

**2.1. Kiểm tra hồ sơ**

Qua kiểm tra hiện trạng, tổng diện tích hiện nay do ông Phạm Thanh Hùng đang sử dụng là 1681,5 $m^2$.

- Vị trí tách thửa không cắt ngang công trình xây dựng trên đất.

**2.2. Đối chiếu Quy hoạch:**

- Chưa có thông báo hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền.

**2.3. Cơ sở pháp lý:**

Căn cứ theo quy định tại theo quy định tại Điều 75 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, thì hồ sơ của ông Phạm Thanh Hùng đủ điều kiện thực hiện tách thửa.

**3. Kiến nghị:**

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện Tư Nghĩa kính trình Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh xem xét trình Sở Tài nguyên và Môi trường ký hồ sơ, cụ thể:

**3.1. Thông tin chủ sử dụng đất:**

| Chủ sử dụng đất | Năm sinh | Số CMND | Địa chỉ thường trú |
|---|---|---|---|
| Ông: Phạm Thanh Hùng | 1972 | 132 654 920 | Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi |

**3.2. Thông tin thửa đất:**

| STT | Tờ bản đồ số | Số thửa | Diện tích ($m^2$) | Hình thức sử dụng | Mục đích sử dụng | Thời hạn sử dụng | Nguồn gốc sử dụng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 01 | 13 | 1703 | 150,9 | riêng | BHK | 30/11/2069 | Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất. |
| 02 | 13 | 1704 | 154,7 | riêng | ONT: 100$m^2$ | Lâu dài | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất. |
| | | | | | BHK: 54,7$m^2$ | 30/11/2069 | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất. |
| 03 | 13 | 1705 | 1375,9 | riêng | ONT: 100$m^2$ | Lâu dài | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất. |
| | | | | | BHK: 1275,9 $m^2$ | 30/11/2069 | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất. |

Sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường ký giấy chứng nhận, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Tư Nghĩa chịu trách nhiệm thu hồi GCN có số phát hành DC 135225, số vào sổ CS 21125 cấp ngày 18/6/2021 và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa kính trình ./.

*Ngày 28 tháng 10 năm 2021*

**NGƯỜI XỬ LÝ HỒ SƠ**

Trần Quang Quý

*Ngày 28 tháng 10 năm 2021*

**GIÁM ĐỐC**

CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

Phạm Hùng Thường

Mẫu số 11/ĐK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
---

| PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ |
|---|
| Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.<br>Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: ..... Quyển .....<br>*Ngày 1/10/2021*<br>**Người nhận hồ sơ**<br>*(Ký và ghi rõ họ, tên)*<br>Huỳnh Tấn Triều |

# ĐƠN ĐỀ NGHỊ TÁCH THỬA ĐẤT, HỢP THỬA ĐẤT

**Kính gửi: Văn Phòng ĐKĐĐ Tỉnh Quảng Ngãi - CN Tư Nghĩa.**

**I- KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT**
*(Xem kỹ hướng dẫn ở cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa nội dung đã viết)*

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất**

1.1. Tên *(viết chữ in hoa)*: PHẠM THANH HÙNG. Sinh năm: 1972
CMND số: 212592486 ngày cấp: 03/09/2008 Nơi cấp: CA QUẢNG NGÃI
1.2. Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ , huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại liên hệ: 0987111176

**2. Đề nghị tách, hợp thửa đất như sau:**

2.1. Đề nghị tách thành 03 thửa đất đối với thửa đất dưới đây:
a) Thửa đất số: 377.; b) Tờ bản đồ số: 13
c) Địa chỉ thửa đất: Thôn An Hội Bắc, xã Nghĩa Kỳ , huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
d) Số phát hành Giấy chứng nhận: DC135225
Số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CS21125; ngày cấp 18/06/2021
đ) Diện tích sau khi tách thửa: Thửa thứ nhất: $m^2$; Thửa thứ hai: $m^2$; Thửa thứ ba: $m^2$;

2.2. Đề nghị hợp các thửa đất dưới đây thành một thửa đất:

| Thửa đất số | Tờ bản đồ số | Địa chỉ thửa đất | Số phát hành Giấy chứng nhận | Số vào sổ cấp giấy chứng nhận |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |
| | | | | |

**3. Lý do tách, hợp thửa đất:** Tách để cho các Cô

**4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất của thửa đất trên;
- Sơ đồ dự kiến phân chia các thửa đất trong trường hợp tách thửa (nếu có): .....
.....

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

*Nghĩa Kỳ, ngày 01 tháng 10 năm 2021*
**Người viết đơn**

Phạm Thanh Hùng

**II- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

Hồ sơ đủ điều kiện tách thửa theo điều 75 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 28 tháng 10 năm 2021
**Người kiểm tra**
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Trần Quang Quý

Ngày 28 tháng 10 năm 2021
**Giám đốc**
*(Ký tên, đóng dấu)*

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

Phạm Hùng Thiêng

**Hướng dẫn viết đơn:**

*- Đơn này dùng trong trường hợp người sử dụng đất đề nghị tách một thửa đất thành nhiều thửa đất mới hoặc đề nghị hợp nhiều thửa đất thành một thửa đất;*

*- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thì đề gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất; tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức và cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì đề gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có đất;*

*- Điểm 1 ghi tên và địa chỉ của người sử dụng đất như trên giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất gồm các thông tin như sau: đối với cá nhân ghi rõ họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND; đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài và cá nhân nước ngoài ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch; đối với hộ gia đình ghi chữ "Hộ ông/bà" và ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của cả vợ và chồng người đại diện cùng sử dụng đất; trường hợp quyền sử dụng đất là tài sản chung của cả vợ và chồng thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của vợ và của chồng; đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức, ngày tháng năm thành lập, số và ngày, cơ quan ký quyết định thành lập hoặc số giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;*

*- Điểm 2 ghi các thông tin về thửa đất như trên giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất;*

*- Người viết đơn ký và ghi rõ họ tên ở cuối "Phần khai của người sử dụng đất trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được ủy quyền); đối với tổ chức sử dụng đất*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

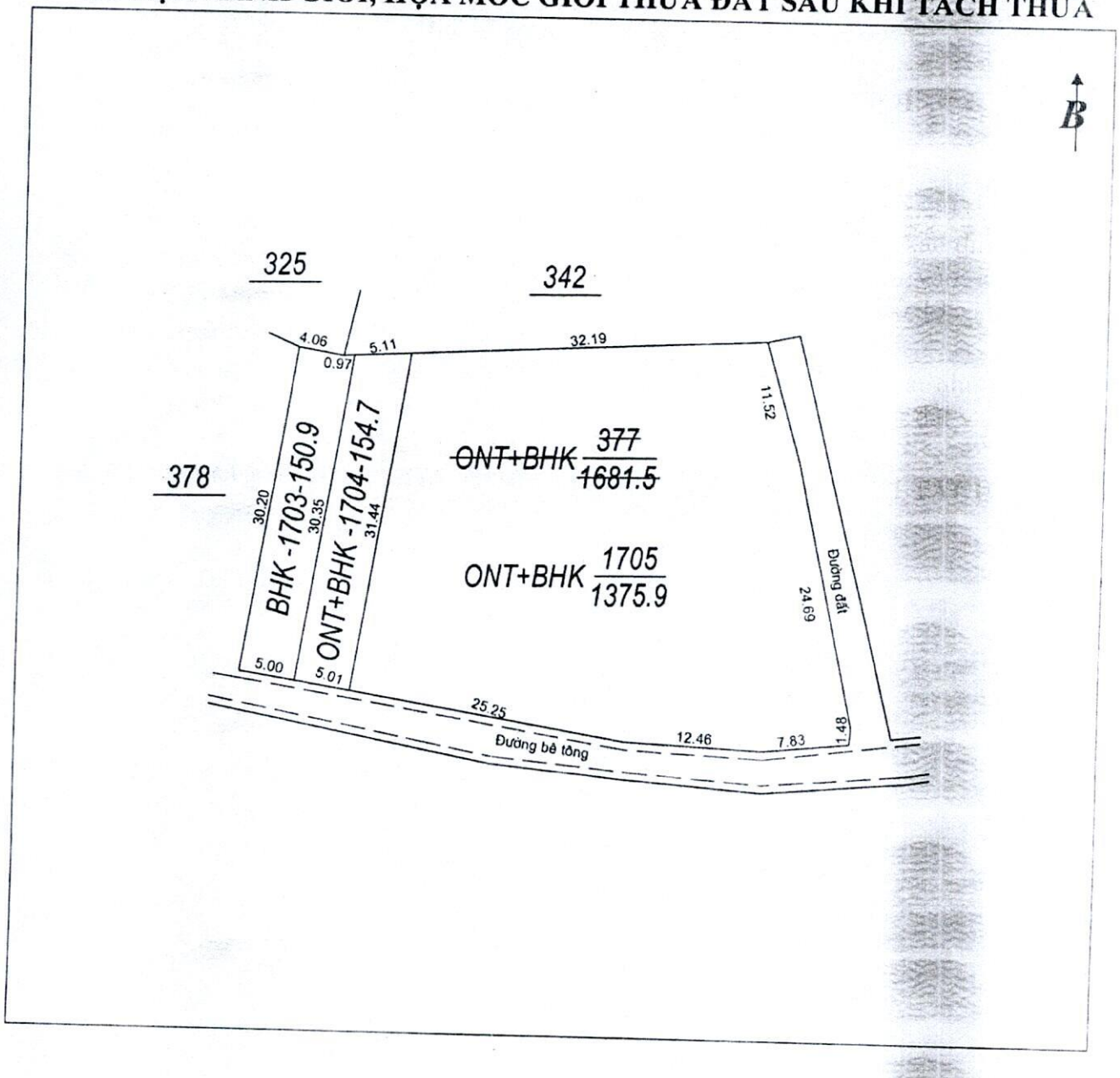
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

# BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT ĐỂ TÁCH THỬA GCNQSD ĐẤT

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 10 năm 2021, nhân viên VPĐKĐĐ Chi nhánh huyện Tư Nghĩa tiến hành kiểm tra thực địa để xác định ranh giới, mốc giới thửa đất theo GCNQSDĐ có số phát hành DC 135225,số vào sổ CS 21125 GCNQSD đất cấp ngày 18/6/2021,thuộc thửa đất số 377, tờ bản đồ số 13 xã(thị trấn) xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi xem xét hiện trạng sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, HỌA MỐC GIỚI THỬA ĐẤT SAU KHI TÁCH THỬA**



**1. Ý kiến của chủ sử dụng đất:**

Thống nhất tách thửa đất số 377, tờ bản đồ số 13 thành 03 thửa đất mới:

-Thửa đất số 1703,diện tích 150,9 m² (ONT BHK 150,9 m²; ..... m²)

-Thửa đất số 1704,diện tích 154,7 m² (ONT 100 m²; BHK 54,7 m²)

-Thửa đất số 1705,diện tích 1375,9 m² (ONT 100 m²; BHK 1275,9 m²)

-Thửa đất số ....,diện tích .... m² (.... m²; .... m²)

-Thửa đất số ....,diện tích .... m² (.... m²; .... m²)

-Thửa đất số ....,diện tích .... m² (.... m²; .... m²)

-Thửa đất số ....,diện tích .... m² (.... m²; .... m²)

-Thửa đất số ....,diện tích .... m² (.... m²; .... m²)

.....

.....

.....

.....

.....

Hiện trạng sử dụng đất của đang sử dụng đất ổn định, không tranh chấp với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nào và chưa có thông báo, quyết định thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền.

**2. Kết luận:**

Biên bản kết thúc vào lúc ..16..giờ.00. phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

| **CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT** | **NGƯỜI THỰC HIỆN** |
|---|---|
| Phạm Thanh Hưng | Trần Quang Quý |

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# SƠ ĐỒ VỊ TRÍ TÁCH THỬA

1. Số hiệu thửa đất: 377 Tờ bản đồ địa chính: 13

Xã (Phường,Thị trấn): Nghĩa Kỳ Huyện (Thị xã, Quận, TP): Tư Nghĩa Tỉnh (TP): Quảng Ngãi

2. Diện tích: 1681.5 $m^2$

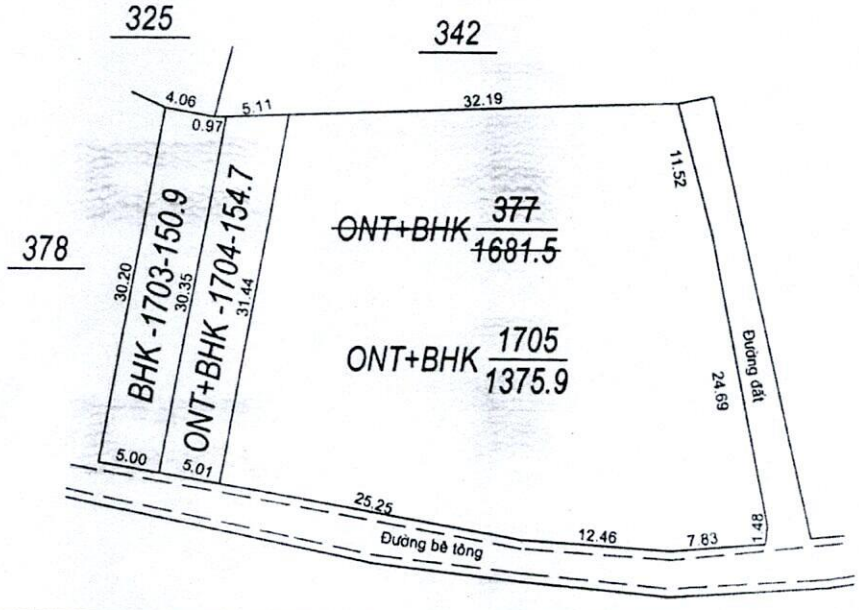
3. Mục đích sử dụng đất: ONT+BHK

4. Tên người sử dụng đất: Phạm Thanh Hùng

Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

5. Bản vẽ thửa đất:

1. Thửa đất số: 1703 (BHK: 150,9$m^2$)
2. Thửa đất số: 1704 ( ONT: 100 $m^2$; BHK: 54.7$m^2$)
3. Thửa đất số: 1705 ( ONT: 100 $m^2$; BHK: 1275.9$m^2$)




**VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI, CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA**

*Ngày 28 tháng 10 năm 2021.*
Người thực hiện

*Trần Quang Quý*

*Ngày 28 tháng 10 năm 2021.*
KT. GIÁM ĐỐC

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

*Phạm Hùng Thiêng*

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

*1. Thửa đất:*

a) Thửa đất số: **1705** , tờ bản đồ số: **13**

b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích: 1375,9m², (bằng chữ: Một nghìn ba trăm bảy mươi lăm phẩy chín mét vuông)

d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100m², đất trồng cây hàng năm khác 1275,9m²

e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 30/11/2069

g) Nguồn gốc sử dụng: Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100m²; Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1275,9m²

***2. Nhà ở:*** -/-.

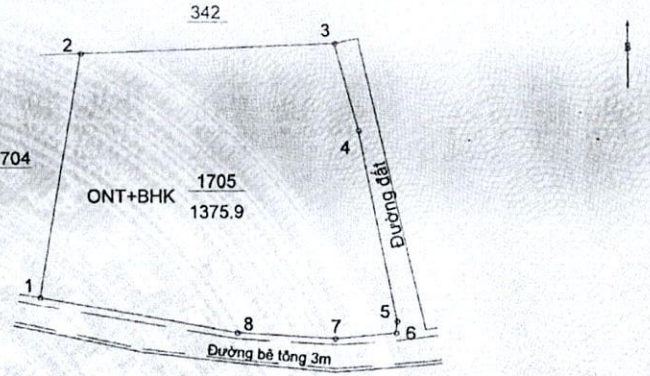
***3. Công trình xây dựng khác:*** -/-.

***4. Rừng sản xuất là rừng trồng:*** -/-.

***5. Cây lâu năm:*** -/-.

***6. Ghi chú:***

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất




| Số hiệu Đỉnh thửa | Tọa độ VN-2000 X | Y | Chiều dài (m) |
|---|---|---|---|
| 1 | 1672693,54 | 580402,67 | 31,44 |
| 2 | 1672724,53 | 580407,97 | 32,19 |
| 3 | 1672725,74 | 580440,14 | 11,52 |
| 4 | 1672714,61 | 580443,11 | 24,69 |
| 5 | 1672690,39 | 580447,89 | 1,48 |
| 6 | 1672688,92 | 580447,75 | 7,83 |
| 7 | 1672688,25 | 580439,95 | 12,46 |
| 8 | 1672689,07 | 580427,52 | 25,25 |
| 1 | 1672693,54 | 580402,67 | |

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 10 năm 2021

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI**

**TUQ.GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

**Phạm Đình Phong**

Số vào sổ cấp GCN: CS 21495

| IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận | |
|---|---|
| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| | |

| Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
| --- | --- |
| | |

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

212502113163 5

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# GIẤY CHỨNG NHẬN
## QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
## QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

**I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất**

**Ông: Phạm Thanh Hùng**
Năm sinh: **1972,** CMND số: **212592486**
Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

**DD 652006**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

Số: 2011 /PTr-CNTN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Tư Nghĩa, ngày 22 tháng 5 năm 2024*

# PHIẾU TRÌNH

**V/v tách thửa đối với hồ sơ của ông Phạm Thanh Hùng, địa chỉ thửa đất tại xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.**

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa tiếp nhận hồ sơ tách thửa của ông Phạm Thanh Hùng. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Chi nhánh đã tổ chức kiểm tra, thẩm định hồ sơ, kết quả như sau:

**1. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất:**

Ông Phạm Thanh Hùng là chủ sử dụng đất tại thửa đất số 1705, tờ bản đồ số 13, bản đồ đo vẽ năm 2010, xã Nghĩa Kỳ, diện tích 1375,9m$^2$ (ONT 100m$^2$; BHK 1275,9m$^2$).

Nay, ông Phạm Thanh Hùng đề nghị tách thửa đất nêu trên thành 02 thửa để tặng cho QSD đất và thay đổi CMND thành CCCD;

**2. Kết quả kiểm tra, thẩm định hồ sơ:**

**2.1. Kết quả kiểm tra:**

Thửa đất được tách thành 02 thửa. Tổng diện tích các thửa đất sau khi tách thửa không biến động so với GCN đã cấp. Thửa đất được sử dụng ổn định, không có tranh chấp, không bị kê biên để bảo đảm thi hành án, không có đơn ngăn chặn.

Các thửa đất được tách ra đảm bảo đúng theo quy định tại Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

**2.2. Đối chiếu thông tin thu hồi đất, kế hoạch sử dụng đất:**

Vị trí thửa đất chưa có thông báo thu hồi đất hoặc quyết định thu hồi đất của cơ quan có thẩm quyền.

**2.3. Cơ sở pháp lý:**

Căn cứ theo quy định tại Điều 75, 85 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, thì hồ sơ đủ điều kiện tách thửa.

**3. Kiến nghị:**

Căn cứ theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa kính trình Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh ký hồ sơ, cụ thể như sau:

**3.1. Thông tin chủ sử dụng đất:**

| Chủ sử dụng đất | Năm sinh | Số CMND (CCCD) | Địa chỉ thường trú |
|---|---|---|---|
| Ông Phạm Thanh Hùng | 1972 | 051072012335 | Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi |

**3.2. Thông tin thửa đất:**

| Số thửa | Tờ bản đồ số | Diện tích ($m^2$) | Hình thức sử dụng | Mục đích sử dụng | Thời hạn sử dụng | Nguồn gốc sử dụng |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1882 | 13 | 490,6 | Riêng | BHK | 30/11/2069 | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất |
| 1883 | 13 | 885,3 | Riêng | ONT 100 $m^2$ | Lâu dài | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất |
| | | | | BHK 785,3 $m^2$ | 30/11/2069 | Nhận thừa kế đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất |

Sau khi Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh chuyển trả kết quả xử lý hồ sơ cho Chi nhánh, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa có trách nhiệm thu hồi GCNQSD đất theo quy định; Đồng thời có trách nhiệm cập nhật chỉnh lý vào hồ sơ địa chính, chuyển thông tin cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính theo quy định *(nếu có biến động về diện tích)*.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Tư Nghĩa kính trình./.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh;
- Lưu: VT (Châu).

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN TƯ NGHĨA

**Tạ Duy**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
**CHI NHÁNH VPĐKĐ KHU VỰC II**
Số: 3363 /CNKV-II

V/v phúc đáp phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của bà Lê Thùy Trâm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Sơn Tịnh, ngày 24 tháng 9 năm 2026*

Kính gửi: bà Lê Thùy Trâm
Địa chỉ thường trú: xã Nghĩa Giang, Quảng Ngãi

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực II, nhận được Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai của bà Lê Thùy Trâm, thường trú: xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi yêu cầu cung cấp thông tin hồ sơ địa chính: "*Yêu cầu cung cấp thông tin hồ sơ cấp lần đầu, lịch sử biến động thửa đất số 1882, tờ bản đồ số 13, diện tích 490,6 m² địa chỉ thửa đất: xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, nay là xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi*". Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực II rà soát, kiểm tra cơ sở dữ liệu tại Chi nhánh và cung cấp thông tin cụ thể như sau:

- Thửa đất 1882, tờ bản đồ số 13, diện tích 490,6 m² đất trồng cây hàng năm khác được cấp GCN QSDĐ số CN 25797 cấp ngày 27/06/2024 cấp cho bà Lê Thùy Trâm do nhận chuyển nhượng từ ông Phạm Thanh Hùng. Thửa đất có nguồn gốc được tách ra từ thửa đất số 1705, tờ bản đồ số 13, xã Nghĩa Kỳ, loại đất ONT+HNK, diện tích 1375,9 m² được cấp GCN QSDĐ số CS 21495 cấp ngày 01/11/2021 cấp cho ông Phạm Thanh Hùng; Thửa đất số 1705, tờ bản đồ số 13, xã Nghĩa Kỳ, loại đất ONT+HNK, diện tích 1375,9 m² được tách ra từ thửa đất số 377, tờ bản đồ số 13, xã Nghĩa Kỳ, loại đất ONT+HNK, diện tích 1681,5 m² được cấp GCN QSDĐ số CS 21125 cấp ngày 18/6/2021 cấp cho ông Phạm Thanh Hùng do nhận thừa kế

(*(Các tài liệu trên do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực II trích sao từ cơ sở dữ liệu kèm theo)*

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II cung cấp thông tin để bà Lê Thùy Trâm biết./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Giám đốc, các Phó GĐ(B/c);
- Lưu: VT. (Tuyết Phuong)

**KT. GIÁM ĐỐC**
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC II

**Lê Văn Tạo**